|  |  |
| --- | --- |
|  **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**ĐỀ CHÍNH THỨC **QUẢNG NAM**  (*Đề gồm có 04 trang*) | **KIỂM TRA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2018-2019****Môn: Lịch sử – Lớp 12**Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)  **MÃ ĐỀ 603**  |

**Câu 1.** Từ ngày 24 đến ngày 25 - 4 - 1970, Hội nghị cấp cao ba nước Đông Dương họp đã

 **A.** biểu thị quyết tâm đoàn kết chiến đấu chống Mĩ.

 **B.** xây dựng căn cứ địa kháng chiến của Đông Dương.

 **C.** bắt tay nhau cùng kháng chiến chống đế quốc - phát xít.

 **D.** vạch trần âm mưu "Đông Dương hóa chiến tranh" của Mĩ.

 **Câu 2.** Phong trào "Đồng khởi" (1959 - 1960) nổ ra trong hoàn cảnh.

 **A.** Ngô Đình Diệm vừa lên nắm chính quyền ở Sài Gòn.

 **B.** chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm đã suy yếu.

 **C.** cách mạng miền Nam gặp muôn vàn khó khăn, tổn thất.

 **D.** có sự chỉ đạo của Đảng trong Đại hội đại biểu toàn quốc lần III.

 **Câu 3.** Nhiệm vụ của cách mạng miền Bắc Việt Nam sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương là

 **A.** đấu tranh đòi Mĩ thi hành Hiệp định Giơnevơ.

 **B.** thực hiện tổng tuyển cử thống nhất đất nước.

 **C.** tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa.

 **D.** chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của Mĩ.

 **Câu 4.** Nhận định nào thể hiện điểm giống nhau về ý nghĩa của chiến thắng Ấp Bắc (1 - 1963) và chiến thắng Vạn Tường (8 - 1965) của quân dân miền Nam Việt Nam?

 **A.** Thể hiện sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc có thể đánh thắng kẻ thù mạnh.

 **B.** Hai chiến thắng trên đều chống một chiến lược chiến tranh của Mĩ

 **C.** Chứng tỏ khả năng ta có thể đánh bại chiến lược chiến tranh của Mĩ.

 **D.** Thể hiện tinh thần chiến đấu của nhân dân trong chống Mĩ, cứu nước.

 **Câu 5.** Nội dung nào **không** phải ý nghĩa của chiến thắng Đường 14 - Phước Long (6 - 1 - 1975)?

 **A.** Cho thấy sự lớn mạnh và khả năng thắng lớn của quân ta.

 **B.** Củng cố quyết tâm của Đảng trong việc đề ra kế hoạch giải phóng miền Nam.

 **C.** Làm thất bại hoàn toàn chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" của Mĩ.

 **D.** Chứng tỏ sự suy yếu và bất lực của quân đội Sài Gòn.

 **Câu 6.** Với Hiệp định Pari (1973) về Việt Nam, quân đội nào rút khỏi nước ta?

 **A.** Quân đội Sài Gòn và quân đội Mĩ. **B.** Quân Mĩ, đồng minh Mĩ, quân đội tay sai.

 **C.** Đồng minh của Mĩ và quân đội tay sai. **D.** Quân Mĩ và quân các nước đồng minh Mĩ.

 **Câu 7.** Nguyên nhân cơ bản nhất quyết định đến thắng lợi của ta trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954 - 1975) là

 **A.** truyền thống yêu nước, đoàn kết của nhân nhân ta.

 **B.** sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng.

 **C.** có hậu phương miền Bắc không ngừng lớn mạnh.

 **D.** tinh thần chiến đấu dũng cảm của quân dân miền Nam.

 **Câu 8.** Thắng lợi của chiến dịch Tây Nguyên (3 - 1975) có ý nghĩa chuyển cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta từ

 **A.** tiến công chiến lược thành tổng khởi nghĩa trên toàn miền Nam.

 **B.** khởi nghĩa từng phần thành tổng khởi nghĩa trên toàn miền Nam.

 **C.** tiến công chiến lược thành tổng tiến công chiến lược trên toàn miền Nam.

 **D.** tiến công thành tổng tiến công giải phóng miền Nam trong hai năm (1975 - 1976).

 **Câu 9.** Trong chủ trương, kế hoạch giải phóng miền Nam Việt Nam, Bộ chính trị nhấn mạnh sự cần thiết tranh thủ

 **A.** sự đoàn kết ba nước Đông Dương. **B.** thời cơ đánh thắng nhanh.

 **C.** thời gian chuẩn bị lực lượng. **D.** sự ủng hộ của quốc tế.

 **Câu 10.** Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam Việt Nam có vai trò như thế nào đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam?

 **A.** Quyết định trực tiếp. **B.** Hậu phương lớn.

 **C.** Quan trọng nhất. **D.** Quyết định nhất.

 **Câu 11.** Với kết quả kì họp thứ nhất Quốc hội khóa VI (từ ngày 24 - 6 đến ngày 3 - 7 - 1976) của nước Việt Nam thống nhất đã đánh dấu

 **A.** sự hoàn chỉnh chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng.

 **B.** cách mạng miền Nam tiến những bước dài và vững mạnh.

 **C.** sự nghiệp củng cố và xây dựng đất nước đã hoàn chỉnh.

 **D.** việc thống nhất đất nước về mặt nhà nước đã hoàn thành.

 **Câu 12.** Lực lượng nào đã đập tan cuộc hành quân xâm lược Campuchia của 10 vạn quân Mĩ và quân đội Sài Gòn (Từ ngày 30 - 4 đến ngày 30 - 6 - 1970)?

 **A.** Quân đội Việt Nam và quân dân Campuchia.

 **B.** Quân dân Lào và quân đội Việt Nam.

 **C.** Quân đội Việt Nam, Lào và Campuchia.

 **D.** Quân dân Lào và quân dân Campuchia.

 **Câu 13.** Trận quyết định thắng lợi của ta trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 là chiến dịch

 **A.** Đường 14 - Phước Long. **B.** Hồ Chí Minh.

 **C.** Tây Nguyên. **D.** Huế - Đà Nẵng.

 **Câu 14.** Nội dung nào **không** phản ánh đúng ý nghĩa cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 của quân và dân ta?

 **A.** Mĩ phải đến Hội nghị Pari để đàm phán với ta về chấm dứt chiến tranh.

 **B.** Quân và dân miền Nam có khả năng đánh bại "Chiến tranh đặc biệt".

 **C.** Buộc Mĩ phải tuyên bố "phi Mĩ hóa" chiến tranh xâm lược.

 **D.** Buộc Mĩ chấm dứt không điều kiện chiến tranh phá hoại miền Bắc.

 **Câu 15.**Thắng lợi nào dưới đây **không** góp phần làm phá sản hoàn toàn chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của Mĩ ở miền Nam Việt Nam?

 **A.** Đồng Xoài. **B.** An Lão.

 **C.** Ba Gia. **D.** Vạn Tường.

 **Câu 16.** Điểm mới về thủ đoạn của Mĩ trong chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" và "Đông Dương hóa chiến tranh" (1969 - 1973) so với "Chiến tranh đặc biệt" (1961 - 1965) là gì?

 **A.** Thực hiện âm mưu dùng người Việt Nam đánh người Việt Nam.

 **B.** Quân đội Sài Gòn được sử dụng như lực lượng xung kích ở Đông Dương.

 **C.** Tiến hành bằng quân đội tay sai, dưới sự chỉ huy của hệ thống cố vấn Mĩ.

 **D.** Tăng cường cố vấn quân sự, phương tiện chiến tranh hiện đại của Mĩ.

 **Câu 17.** Từ năm 1961 - 1965, Mĩ đã thực hiện chiến lược chiến tranh nào ở miền Nam Việt Nam?

 **A.** "Chiến tranh đặc biệt".

 **B.** "Việt Nam hoá chiến tranh".

 **C.** "Chiến tranh cục bộ".

 **D.** "Chiến tranh đơn phương".

 **Câu 18.** "Điện Biên Phủ trên không" là trận quyết định của ta, buộc Mĩ phải

 **A.** cam kết không dính líu quân sự ở miền Nam Việt Nam.

 **B.** cam kết tôn trọng độc lập chủ quyền của Việt Nam.

 **C.** rút hết quân đội của mình và quân các nước đồng minh.

 **D.** kí Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam.

 **Câu 19.** Lực lượng giữ vai trò quan trọng trong chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" (1969 - 1973) của Mĩ ở miền Nam Việt Nam là

 **A.** quân một số nước đồng minh Mĩ. **B.** quân viễn chinh Mĩ.

 **C.** quân đội Sài Gòn. **D.** quân Mĩ và quân đồng minh Mĩ.

 **Câu 20.** Từ ngày 2 - 7 - 1976, Quốc hội khóa VI của nước Việt Nam thống nhất đã quyết định lấy tên nước là

 **A.** Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

 **B.** Cộng hòa Dân chủ nhân dân Việt Nam.

 **C.** Cộng hòa Dân chủ Việt Nam.

 **D.** Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

 **Câu 21.** Ý nghĩa nào dưới đây **không** phải là thắng lợi của cuộc Tiến công chiến lược 1972 của nhân dân Việt Nam?

 **A.** Mĩ thừa nhận sự thất bại của chiến lược "Viêt Nam hóa chiến tranh".

 **B.** Buộc Mĩ tuyên bố "Mĩ hóa" trở lại chiến tranh xâm lược.

 **C.** Giáng đòn nặng nề vào chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh".

 **D.** Mĩ chấp nhận đến đàm phán ở Pari để bàn về chấm dứt chiến tranh.

 **Câu 22.** Chủ trương, kế hoạch giải phóng miền Nam Việt Nam của Bộ Chính trị Trung ương Đảng thể hiện tính đúng đắn và linh hoạt ở nội dung nào?

 **A.** Xây dựng kế hoạch, chuẩn bị tiến công quân địch trên quy mô rộng lớn.

 **B.** Giải phóng miền Nam trong hai năm (1975 - 1976).

 **C.** Tranh thủ thời cơ, đánh thắng nhanh để đỡ thiệt hại về người và của.

 **D.** Lập tức giải phóng miền Nam trong đầu năm 1975.

 **Câu 23.** Vì sao nói với Hiệp định Pari năm 1973 về Việt Nam "Mĩ cút nhưng ngụy chưa nhào"?

 **A.** Mĩ thành lập Bộ chỉ huy quân sự ở miền Nam.

 **B.** Mĩ vẫn giữ lại hai vạn cố vấn quân sự ở miền Nam.

 **C.** Chính quyền Sài Gòn vẫn có thể tự đứng vững.

 **D.** Chính quyền Việt Nam Cộng hòa vẫn còn tồn tại.

 **Câu 24.** Ý nghĩa bao quát nhất của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954 - 1975) đối với dân tộc ta là

 **A.** hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.

 **B.** chấm dứt ách thống trị của chủ nghĩa thực dân, đế quốc.

 **C.** đất nước độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội.

 **D.** kết thúc 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc.

 **Câu 25.** Quyết định Quốc ca nước ta là bài *Tiến quân ca* chính thức được thông qua tại

 **A.** kì họp lần thứ nhất của Quốc hội khóa I.

 **B.** kì họp lần thứ nhất Quốc hội khóa VI.

 **C.** Hội nghị hiệp thương của đại biểu hai miền.

 **D.** Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

 **Câu 26.** Âm mưu của Mĩ khi tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc Việt Nam lần thứ nhất

(1965 - 1968) là gì?

 **A.** Uy hiếp tinh thần, làm lung lay ý chí chống Mĩ của nhân dân ta ở hai miền đất nước.

 **B.** Ngăn chặn nguồn chi viện từ miền Bắc Việt Nam sang các nước Lào và Campuchia.

 **C.** Trả đũa việc Quân giải phóng miền Nam Việt Nam tiến công doanh trại của Mĩ ở Plâyku.

 **D.** Phá tiềm lực quốc phòng, công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở hai miền Bắc - Nam.

 **Câu 27.** Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước ở Việt Nam sau năm 1975 là

 **A.** một trong những việc làm thường xuyên.

 **B.** nhiệm vụ cấp thiết, hàng đầu.

 **C.** để nhanh chóng khắc phục hậu quả chiến tranh.

 **D.** để ổn định tình hình ở miền Nam.

 **Câu 28.** Một trong những chiến thắng của quân dân miền Nam Việt Nam trong cuộc chiến đấu chống chiến lược "Chiến tranh cục bộ" (1965 - 1968) của Mĩ là

 **A.** An Lão (Bình Định). **B.** Đồng Xoài (Bình Phước).

 **C.** Ba Gia (Quảng Ngãi). **D.** Vạn Tường (Quảng Ngãi).

 **Câu 29.** Thủ đoạn của Mĩ trong việc thực hiện chiến lược "Chiến tranh cục bộ" (1965 - 1968) ở miền Nam Việt Nam là

 **A.** mở cuộc hành quân vào Vạn Tường (Quảng Ngãi).

 **B.** thỏa hiệp với Trung Quốc, hòa hoãn với Liên Xô.

 **C.** đề ra kế hoạch quân sự "Xtalây - Taylo".

 **D.** tiến hành dồn dân lập "ấp chiến lược".

 **Câu 30.** Trong quá trình thực hiện chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" và "Đông Dương hóa chiến tranh" (1969 - 1973), thủ đoạn nào của Mĩ gây bất lợi cho cuộc kháng chiến của nhân dân ta?

 **A.** Tăng nhanh lực lượng quân viễn chinh Mĩ ở Đông Dương.

 **B.** Thỏa hiệp với Trung Quốc, hòa hoãn với Liên Xô.

 **C.** Tiến hành dồn dân lập "ấp chiến lược" ở miền Nam.

 **D.** Dùng người Việt Nam đánh người Việt Nam.

----------------------------------- **HẾT** -----------------------------------

**Đáp án mã đề: 603**

 01. A; 02. C; 03. C; 04. C; 05. C; 06. D; 07. B; 08. C; 09. B; 10. A; 11. D; 12. A; 13. B; 14. B; 15. D; 16. B; 17. A; 18. D; 19. C; 20. A; 21. D; 22. C; 23. D; 24. C; 25. B; 26. A; 27. B; 28. D; 29. A; 30. B;